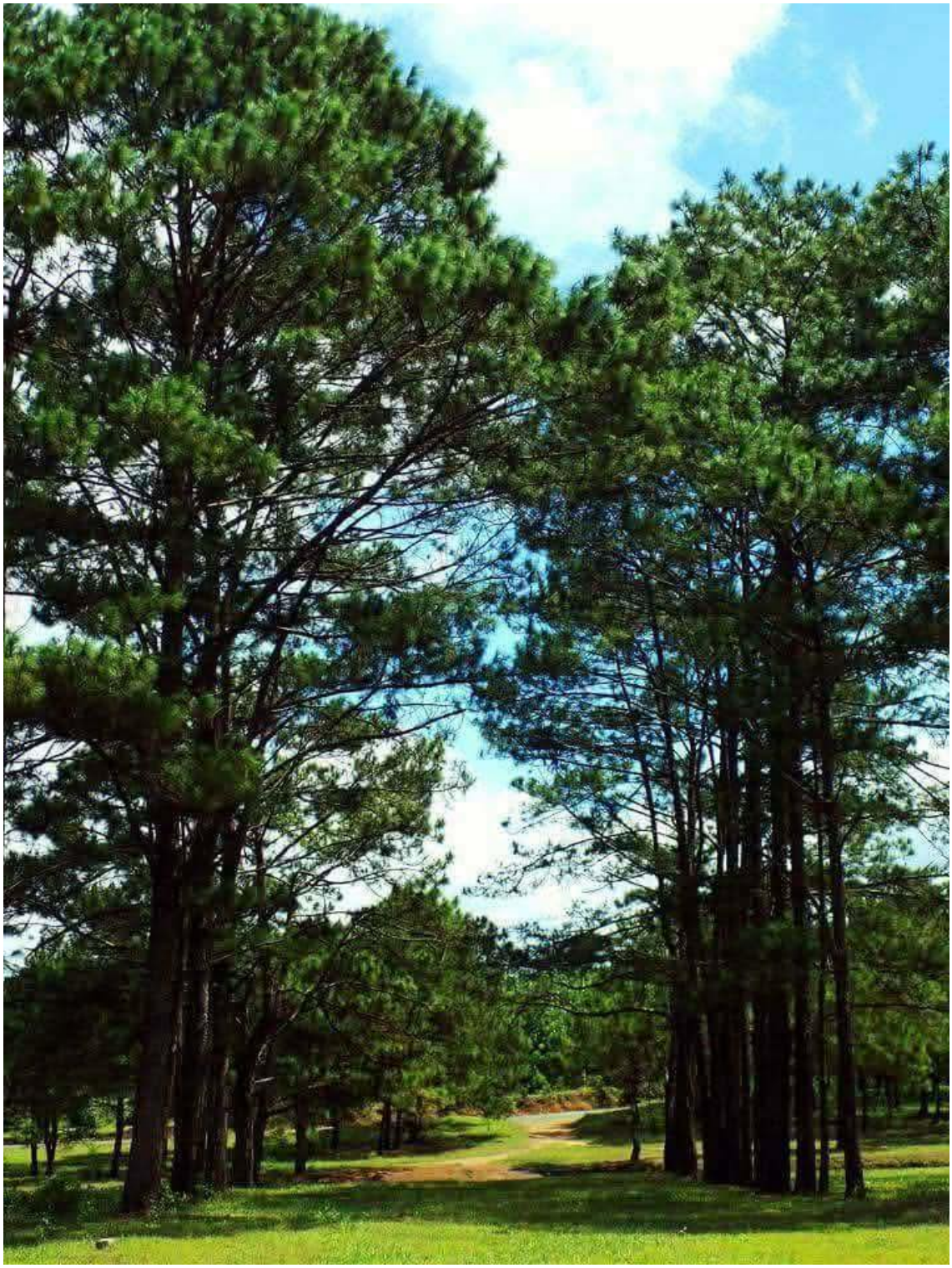
Phương Bối và đồi thông một vùng đất để trở về

ISSN: 2734-9195 16:48 29/05/2026

Phương Bối chưa bao giờ chỉ là một khu đất. Đó là ký ức, là văn hóa, là thiên nhiên, là đời sống tâm linh, là một phần linh hồn của cao nguyên Bảo Lộc.

Xưa kia, dưới chân dãy Đại Lào trên cao nguyên Di Linh của vùng đất **Tây Nguyên**, từng tồn tại những cánh rừng nguyên sinh bạt ngàn, nơi cây rừng chen vai cùng sương núi, nơi chim muông, thú hoang và đồng bào bản địa cùng nương tựa vào nhau để sống. Ngày ấy, những khu rừng chưa mang tên gọi cụ thể. Người ta thường gọi từng vùng đất theo tên của chủ nhân để xác định vị trí giữa đại ngàn mênh mông.



Hai hàng thông xanh mượt ngay ngõ vào Đồi Thông Phương Bối

Rồi vào năm 1957, một vị tăng trẻ tên **Thích Nhất Hạnh** cùng vài vị đồng môn tìm đến vùng đồi này. Giữa thiên nhiên tĩnh lặng và hoang sơ, họ nhận ra đây là nơi thích hợp cho đời sống tu tập nên đã dựng lên một am lá nhỏ lấy tên là Phương Bối để làm nơi hành đạo, viết sách và thiền quán.

Trong tác phẩm Nẻo Về Của Ý, Thiền sư từng giải thích: “Phương” nghĩa là thơm, là quý. “Bối” là lá bối đa, loại lá ngày xưa dùng để chép kinh Phật khi chưa có giấy. Vì vậy, “Phương Bối” có thể hiểu là nơi gìn giữ hương thơm của

tuệ giác và đời sống tâm linh.



Tác giả ngồi trên nền móng Phương Bối Am tại Đồi Thông Phương Bối.

Những người tu học năm ấy đã khai khẩn đất đồi, làm đường, trồng trà, trồng hoa cúng Phật. Một đời sống thanh đạm và thiền vị âm thầm hình thành giữa núi rừng cao nguyên.

Vài năm sau, một vị Hòa thượng mang chí nguyện phục hưng Thiền phái **Trúc Lâm Yên Tử** tìm đến nơi này. Đó là Hòa thượng Thích Thanh Từ. Cảm nhận được sự tĩnh lặng và linh khí của núi rừng Phương Bối, Ông xin lập một thiền thất riêng để tu tập và đặt tên là Thiền Duyệt Thất, nghĩa là niềm vui an lạc có được từ **thiền định**.

Nhưng rồi chiến tranh lan rộng. Những người tu tập nơi đây buộc phải rời đi. Núi rừng không giữ được dấu chân người. Các am thất dần hoang phế theo năm tháng. Cỏ dại phủ kín lối đi, cây rừng mọc che lấp nền cũ. Phương Bối tưởng chừng chìm vào quên lãng.



Mộ nhà thơ Nguyễn Đức Sơn tại Đồi Thông Phương Bối.

Cho đến năm 1979. Sau ngày đất nước thống nhất, cố thi sĩ Nguyễn Đức Sơn được giao lại mảnh đất rừng này, nơi mà trước đó những người **đồng bào dân tộc** đã nhượng lại cho Thiền sư Thích Nhất Hạnh. Ông đưa cả gia đình lên sống giữa vùng đồi gần như hoang phế ấy. Không điện. Không tiện nghi. Không phố thị. Chỉ có rau rừng, nấm dại, đất đỏ bazan và những mùa sương lạnh.



Thích Ngộ Chánh đang trồng thêm sơn tùng nơi bờ ranh Đồi Thông Phương Bối.

Nhưng cũng chính từ nơi đó, một hành trình hồi sinh kỳ lạ bắt đầu.



Những hàng tùng xanh mướt ở Tùng Lâm Thất tại Đồi Thông Phương Bối.

Nhà thơ Nguyễn Đức Sơn đã dành hơn bốn mươi năm đời mình để trồng rừng. Ông lặng lẽ gieo xuống từng cây thông non trên những quả đồi trọc khô cằn năm nào. Và thời gian đã trả lời cho tất cả. Hàng vạn cây thông lớn dần theo năm tháng, phủ xanh những triền đồi, tạo nên một vùng thông reo ngút ngàn giữa cao nguyên Bảo Lộc. Người dân địa phương từ lâu đã quen gọi nơi ấy bằng một cái tên rất đẹp: Đồi Thông Phương Bối.

Ngày nay, những hàng thông ấy vẫn đứng đó, hứng sương mai như những dải lụa trắng giăng ngang sườn núi, tỏa bóng mát và mùi nhựa thông ngai ngái trên từng lối nhỏ quanh đồi.



Tác giả ngồi bên hiên Tùng Lâm Thất tại Đồi Thông Phương Bối.

Nhà thơ Nguyễn Đức Sơn cũng chọn nằm lại mãi mãi trên chính mảnh đất mình đã dành cả đời để gìn giữ. Trên bia mộ ông có khắc mấy dòng ngắn ngủi:

“Ta đến đây

khác với mây

là ở lại.”

Bên cạnh ông là phần mộ của người con trai mất khi còn nhỏ do ăn phải rau rừng. Một nỗi đau mà ông từng viết bằng những câu thơ thống thiết trong tập “Chút Lời Mênh Mông”:

“Sao cãi

lời cha

bỏ ra

gò mả.”

Ngày nay, mạch sống của Phương Bối vẫn đang tiếp tục được nối dài. Dưới những tán rừng ấy, sa môn Thích Ngộ Chánh, người con út của nhà thơ Nguyễn Đức Sơn, đang tiếp nối tâm nguyện của người đi trước.

Giữa triền đồi lộng gió, một thiền thất nhỏ mang tên Tùng Lâm Thất được dựng lên bên rừng thông. Trước sân là những vườn ươm sơn tùng non. Những cây tùng ấy rồi sẽ tiếp tục được mang đi trồng trên đất đỏ bazan Phương Bối khi đủ lớn để chịu được gió núi và sương lạnh cao nguyên. Có lẽ, việc chọn cây sơn tùng cũng mang theo một ý nghĩa riêng, biểu tượng cho sự thanh cao, bền bỉ và can trường giữa cuộc đời nhiều biến động.



Tùng Lâm Thất bình yên trong sương sớm

Ngày nay, Phương Bối Am và Thiền Duyệt Thất chỉ còn lại dấu tích trên thảm cỏ xanh. Nhưng tinh thần của những nơi ấy vẫn chưa từng mất đi. Nó vẫn hiện diện trong rừng thông, trong văn học, trong ký ức của nhiều người và trong những bước chân tìm về nơi này.

Nhiều bậc cao tăng, học giả và văn nghệ sĩ từng đặt chân đến Phương Bối như Thích Tuệ Sỹ, Lê Mạnh Thát, Trịnh Công Sơn, Bùi Giáng, Phạm Thiên Thư... Bởi có lẽ nơi này mang một nguồn năng lượng rất khác. Một sự tĩnh lặng khiến con người muốn sống chậm lại, muốn lắng nghe chính mình, muốn trở về.

Trong "Nẻo Về Của Ý", Thiền sư Thích Nhất Hạnh từng viết: *"Phương Bối không thuộc về chúng ta. Chính chúng ta thuộc về Phương Bối".*

Có lẽ vì vậy mà Phương Bối chưa bao giờ chỉ là một khu đất. Đó là ký ức, là văn hóa, là thiên nhiên, là đời sống tâm linh, là một phần linh hồn của cao nguyên Bảo Lộc.

Và hơn hết, giữa một thời đại nhiều bất an và áp lực, Phương Bối vẫn đang âm thầm làm một công việc rất quan trọng: chữa lành tâm hồn con người.

Tác giả: **Nguyễn Trí Cảm**